

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 86/2022/HS-ST

Ngày: 16-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Pho

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hạnh

Ông Trần Văn Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2022/TLST-HS ngày 09/11/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Hữu P (Bi), sinh năm 1986; Tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: Thôn Thạch L, xã Kim L, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Lê Hữu T, sinh năm: 1957; Con bà Trương Thị H, sinh năm 1963; Chưa có vợ con; Tiền sự: Không có; Tiền án: Ngày 28/8/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 28 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Long T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân: Ngày 21/4/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/9/2022 đến ngày 11/9/2022 thì chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Châu Đ “Có mặt”.

2. Nguyễn Bình D, sinh năm 1984; Tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: Khu phố Phước L, phường Tân Ph, thị xã Phú M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn

T, sinh năm 1952; Con bà Đinh Thị Thu H, sinh năm 1958; Vợ Lê Thị B, sinh năm 1989 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012 nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền sự: Không có; Tiền án: Không có;

Nhân thân: Ngày 19/01/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc M, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/9/2022, đến ngày 11/9/2022 được Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đ thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ sang Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang được tại ngoại ở khu phố Phước L, phường Tân P, thị xã Phú M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu “Có mặt”.

- Bị hại:

Ông Phan Trần Nhật T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn SX, xã Láng L, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu “Có đơn xin xét xử mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Hữu P là đối tượng có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi ra tù sống lang thang. Khoảng từ tháng 8/2022, P vào căn nhà số 198 đường Trần Hưng Đạo, khu phố Phú Giao, thị trấn Ngãi Giao, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (không có người ở) để sinh sống. Khoảng 01 giờ 00 ngày 22/8/2022, P điều khiển xe mô tô (không biển số) mang theo kìm cộng lực đi đến Công viên Sinh Đôi, thuộc khu phố Ngãi Giao, thị trấn Ngãi Giao để xe lại rồi đi bộ để tìm kiếm nhà dân sở hữu thì trộm cắp tài sản. Khi đến cửa hàng DARWIN Store, địa chỉ số 333 đường Hùng V, thị trấn Ngãi G, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì P thấy cửa khóa ngoài, biết không có người trông coi nên P dùng kìm cộng lực cắt ổ khóa cửa rồi đột nhập vào trộm cắp được 01 Ipad hiệu Apple, 01 Laptop Macbook Air hiệu Apple và 01 Laptop hiệu Asus của ông Phan Trần Nhật T, rồi mang về số nhà 198 cất giấu.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, P gọi điện cho Nguyễn Bình D là chủ tiệm điện thoại B&T, ở khu phố Phước L, phường Tân P, thị xã Phú M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, để bán số tài sản trên. Sau khi D kiểm tra chiếc Ipad và Laptop Macbook Air bị khóa mật khẩu màn hình, còn chiếc Laptop Asus bị tắt nguồn thì D đồng ý đưa trước cho P 5.000.000 đồng rồi hẹn khi nào mở khóa được mật khẩu thì tính sau. Khoảng 2 đến 3 ngày sau, P có điện thoại và nhắn tin cho D để hướng dẫn cách mở mật khẩu màn hình chiếc Ipad và chiếc Macbook nhưng D chưa mở được mật khẩu, đồng thời D cũng trả lời cho P biết “giờ chưa dám đụng đến nó nữa nó đang định vị”, nên chưa thanh toán tiếp tiền với P. Đến ngày 02/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức triệu tập P, D đến làm việc và thu giữ toàn bộ tang vật như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 60/BB-HĐĐGTS ngày 07/9/2022 của Hội đồng Định giá tài sản huyện Châu Đ xác định trị giá 01 Ipad hiệu Apple là 19.920.300 đồng; 01 Laptop Macbook Air hiệu Apple là 17.612.400 đồng và 01 Laptop hiệu Asus là 348.400 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp ngày 22/8/2022 là 37.881.100 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Lê Hữu P (Bi), Nguyễn Bình D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKS-CD ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố: Lê Hữu P (Bi) về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Bình D về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Hữu P (Bi) mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 323; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bình D mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phan Trần Nhật T không yêu cầu các bị cáo bồi thường tài sản gì thêm. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô không biển số là phương tiện P sử dụng đi trộm cắp tài sản; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng, có số sim 03640300.500, 01 kim cộng lực hiệu Asaki (bằng kim loại, có tay cầm màu cam, đuôi tay cầm bọc vỏ nhựa màu đen, dài 42cm); 01 điện thoại di động hiệu TORQUE CE 200, có số sim 0909.764.321.

Sau phân luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của các bị cáo, kết quả điều tra của Công an huyện Châu Đức, thì việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức ra quyết định tạm giữ tạm giam, khởi tố vụ án, khởi tố bị can ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố xét xử đối với bị cáo Lê Hữu P về hành vi “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Bình D về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Lê Hữu P (Bi), Nguyễn Bình D, Điều tra viên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh tụng, thẩm tra các chứng cứ, nhận thấy lời khai chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Hữu P (Bi), Nguyễn Bình D thừa nhận: Vào khoảng 01 giờ 00 ngày 22/8/2022, tại cửa hàng DARWIN Store ở số 333 đường Hùng V, thị trấn Ngãi G, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Lê Hữu P đã lén lút trộm cắp được 01 Ipad hiệu Apple trị giá 19.920.300 đồng, 01 Laptop Macbook Air hiệu Apple trị giá 17.612.400 đồng và 01 Laptop hiệu Asus trị giá 348.400 đồng của ông Phan Trần Nhật T. Tổng giá trị tài sản P trộm cắp được trị giá 37.881.100 đồng. Sau đó, P mang tài sản trộm cắp được đến bán lại cho Nguyễn Bình D. D biết rõ những tài sản này do P trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua.

[3] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản kết luận định giá tài sản số 60/BB-HĐĐGTS ngày 07/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thấy quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa, giữ nguyên Cáo trạng số 91/CT-VKS-CD ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đ là có căn cứ, nên chấp nhận.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Hữu P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo Nguyễn Bình D trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa, gây trở ngại lớn cho công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến khích những người khác đi vào con đường phạm tội. Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu với Điều luật do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Lê Hữu P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Bình D đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[5] Đây là vụ án hình sự trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tính chất ít nghiêm trọng, trong đó bị cáo Lê Hữu P phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo Nguyễn Bình D mặc dù biết rõ Ipad, Laptop là những tài sản do bị cáo Lê Hữu P trộm cắp nhưng vẫn đồng ý tiêu thụ. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Bình D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đây là bài học giáo dục riêng đối với các bị cáo đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của mỗi bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định cho mỗi bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

[6] Bị cáo Lê Hữu P có 03 tiền án. Ngày 28/8/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 28 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Long T, tỉnh Đồng Nai xử phạt

06 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nhân thân: Ngày 21/4/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm được định khung hình phạt tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, là tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo Nguyễn Bình D, có hoàn cảnh khó khăn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là lao động chính trong gia đình, tuy có nhân thân xấu nhưng vì mục đích nhân đạo tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, làm ăn nuôi sống gia đình. Tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Bình D đã nhận thức rõ sai phạm về hành vi phạm tội của mình, mong muốn quyết tâm sửa chữa lỗi lầm, có nơi cư trú rõ ràng và các điều kiện để có thể đảm bảo hiệu quả cải tạo mà không cần phải tập trung trong môi trường giam giữ. Qua xem xét việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo được tại ngoại không gây nguy hiểm cho xã hội thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đối chiếu qui định các Điều 31, 32, 38, 50, 65 Bộ luật Hình sự, xét nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giúp bị cáo có điều kiện tự cải tạo mình dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình, vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo, đấu tranh phòng ngừa chung. Vì vậy, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Nguyễn Bình D, được hưởng án treo và ấn định cho các bị cáo một thời gian thử thách.

[8] Lời luận tội và mức án đề xuất của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu là có căn cứ pháp luật và phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn phạt bổ sung cho các bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phan Trần Nhật T không yêu cầu bị cáo P, bị cáo D phải bồi thường, hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì, nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: 01 Ipad hiệu Apple, 01 Laptop Macbook Air hiệu Apple và 01 Laptop hiệu Asus của ông Phan Trần Nhật T nên ngày 23/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho ông T.

01 xe mô tô không biển số là phương tiện P sử dụng đi trộm cắp tài sản. P khai mua lại xe trên của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trưng cầu giám định số máy, số khung nguyên thủy của chiếc xe trên. Tại Bản kết luận giám định số 940/KL-KTHS-SMSK ngày 19/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận “Phương tiện cần giám định: số khung, số máy bị tẩy xóa, không xác định được số nguyên thủy”. Cơ quan Công an huyện Châu Đức đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô, đến nay đã hết thời hạn truy tìm chủ sở hữu phương tiện nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo qui định.

01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng, có số sim 03640300.500, 01 kim cộng lực hiệu Asaki (bằng kim loại, có tay cầm màu cam, đuôi tay cầm bọc vỏ nhựa màu đen, dài 42cm); 01 điện thoại di động hiệu TORQUE CE 200, có số sim 0909.764.321. Hội đồng xét xử xét thấy tài sản, nêu trên là những công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà Nước. Đối với 01 kim cộng lực hiệu Asaki có giá trị nhỏ cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Các Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu P (Bi) phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo Nguyễn Bình D phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1/ Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Hữu P (Bi) 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/9/2022.

2/ Căn cứ khoản 1 Điều 323; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Bình D 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày 16/12/2022. Giao Nguyễn Bình D cho UBND phường Tân P, thị xã Phú M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giám sát, giáo dục D trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp Nguyễn Bình D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự”.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô không biển số (Số khung, số máy bị tẩy xóa, không xác định được số nguyên thủy); 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng, có 01 sim số 03640300500, số Imei: 357269093067437; 01 điện thoại di động hiệu TORQUE 200, có 01 sim số 0909.764.321, số Imei: 354114063022553;

Tịch thu tiêu hủy 01 kim cộng lực hiệu Asaki (bằng kim loại, có tay cầm màu cam, đuôi tay cầm bọc vỏ nhựa màu đen, dài 42cm).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Châu Đức với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Đức ngày 29/11/2022).

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Lê Hữu P (Bi), Nguyễn Bình D mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/12/2022), các bị cáo, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử P thẩm. Thời hạn kháng cáo mười lăm ngày áp dụng đối với những người vắng mặt tại phiên tòa được tính từ khi nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BRVT;
- VKS huyện Châu Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự h.C.Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Các bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hữu Pho